

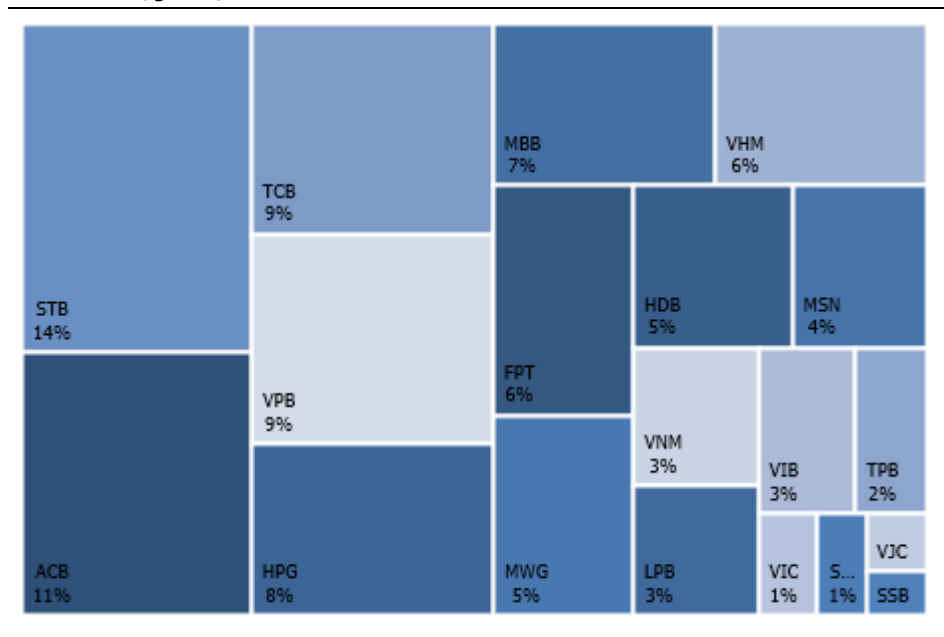
Dòng tiền tiếp tục giảm

Trong tuần 28, thanh khoản trên thị trường ghi nhận hai tuần giảm liên tiếp. Cụ thể, khối lượng và giá trị giao dịch trong tuần ghi nhận ở mức 205.4 triệu chứng quyền/190.8 tỷ đồng, giảm tương ứng 8.2%/ 21.3% so với tuần liền trước.

Đối với giá trị giao dịch theo tài sản cơ sở, STB và ACB là những tài sản cơ sở có chứng quyền thu hút phần lớn hoạt động giao dịch với 25% tổng giá trị giao dịch. Xếp sau đó là các chứng quyền của các cổ phiếu như TCB, VPB, HPG, MBB và VHM.

Trong tuần vừa qua, thị trường chứng quyền duy trì trạng thái kém tích cực khi thanh khoản tiếp tục sụt giảm và số lượng chứng quyền giảm giá vẫn áp đảo. Trong khi đó, thị trường cơ sở cũng ghi nhận diễn biến thận trọng với chỉ số giảm điểm và dòng tiền chưa có dấu hiệu cải thiện.

Hình 1. Giá trị giao dịch của CW theo TSCS



Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 1. Thống kê thị trường

Chứng quyền	257
Khối lượng giao dịch (tr.CQ)	205
Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	191
CW tăng giá	78
CW giảm giá	230
CW tham chiếu	0

Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 2. Top 10 số lượng chứng quyền được phát hành bởi CTCK

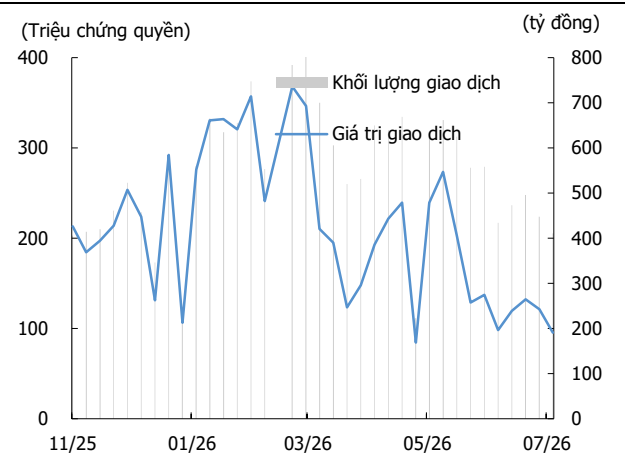
Công ty	Số lượng chứng quyền
KISVN	60
SSI	39
PHS	24
Kafi	22
VND	20
ACBS	19
TCX	16
Shinhan	15
VPX	13
Maybank	13

Nguồn: FiinproX, KIS Research

Phòng phân tích

Research@kisvn.vn

Hình 2. Khối lượng và giá trị giao dịch CW



Nguồn: FiinproX, KIS Research

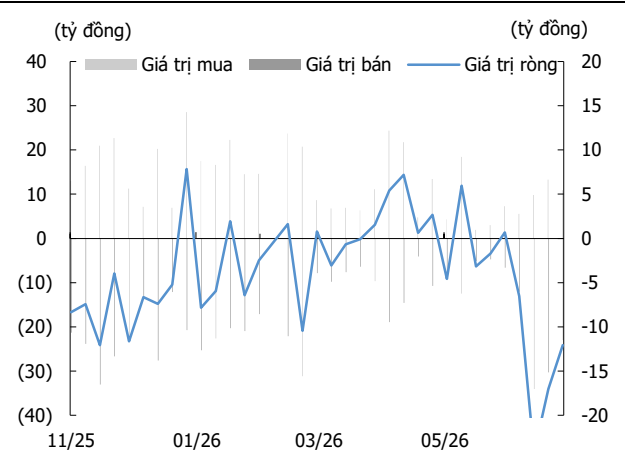
Bảng 3. Top 10 giá trị giao dịch

(đồng, % tuần, tỷ đồng)

Mã	Ngày đáo hạn	Giá	%	Giá trị giao dịch
CSTB2532	04/09/2026	1,850	(82.3)	11.0
CACB2511	21/09/2026	1,710	(95.6)	7.9
CVPB2608	11/02/2027	1,120	0.0	5.1
CVPB2611	25/03/2027	810	0.0	4.6
CACB2606	06/01/2027	850	66.2	4.5
CTCB2605	25/09/2026	930	(47.4)	3.6
CHPG2625	15/02/2027	1,030	0.0	3.6
CHDB2509	04/03/2027	2,030	(97.9)	3.4
CLPB2603	25/12/2026	1,120	0.0	3.3
CTPB2605	11/02/2027	630	0.0	3.2

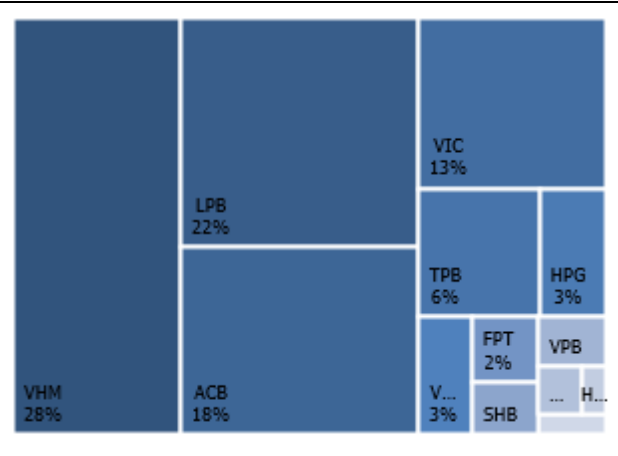
Nguồn: FiinproX, KIS Research

Hình 3. Giá trị mua/bán ròng của khối ngoại



Nguồn: FiinproX, KIS Research

Hình 4. Hoạt động giao dịch nước ngoài theo TSCS



Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 4. Top 10 chứng quyền bán ròng của tự doanh (triệu đồng)

Mã	TCPH	TSCS	Tổng GT Ròng
CSTB2532	VND	STB	(4,776)
CSTB2606	HCM	STB	(3,581)
CHPG2625	ACBS	HPG	(3,566)
CMSN2616	SSI	MSN	(2,280)
CTCB2608	SSI	TCB	(2,027)
CVPB2611	Maybank	VPB	(1,791)
CSTB2604	ACBS	STB	(1,704)
CMWG2525	VND	MWG	(1,459)
CVHM2612	KISVN	VHM	(1,320)
CVPB2610	Shinhan	VPB	(1,226)

Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 5. Top 10 chứng quyền mua ròng của tự doanh (triệu đồng)

Mã	TCPH	TSCS	Tổng GT Ròng
CACB2511	SSI	ACB	4,735
CHDB2602	VPX	HDB	892
CVNM2605	ACBS	VNM	833
CFPT2620	SSI	FPT	727
CACB2606	HCM	ACB	711
CHDB2509	VND	HDB	602
CACB2608	Shinhan	ACB	593
CMBB2603	TCX	MBB	503
CMBB2606	VPX	MBB	486
CFPT2612	PHS	FPT	473

Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 5. CW và TSCS

(Tỷ đồng, % tuần, Tỷ đồng, Chứng quyền)

TSCS	Tên	Ngành	Vốn hóa	Sở hữu nước ngoài	Số chứng quyền	Giá trị giao dịch	Khối lượng giao dịch
ACB	Ngân hàng Á Châu	Tài chính	130,309.3	24.5%	17	21.1	18,289,342.0
BCM	Becamex IDC	Bất động sản	47,610.0	0.8%			
BID	BIDV	Tài chính	290,838.6	17.6%			
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	42,683.6	27.2%			
CTG	VietinBank	Tài chính	253,202.4	24.7%			
FPT	FPT Corp	CNTT	120,860.0	27.7%	23	11.2	16,785,900.0
GAS	PV Gas	DV tiện ích	181,936.4	2.0%			
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Nguyên vật liệu	118,000.0	0.6%			
HDB	HDBank	Tài chính	133,640.9	21.5%	8	9.0	7,310,999.0
HPG	Hòa Phát	Nguyên vật liệu	189,122.4	21.3%	28	14.5	18,642,606.0
MBB	MBBank	Tài chính	196,944.7	22.2%	17	12.5	12,284,500.0
MSN	Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	99,159.4	23.8%	15	7.6	11,700,600.0
MWG	Thế giới di động	TD không thiết yếu	111,600.2	49.0%	17	9.8	7,641,800.0
SHB	Ngân hàng Sài Gòn	Tài chính	67,330.7	3.7%	9	1.7	3,313,300.0
SSB	Ngân hàng Đông Nam Á	Tài chính	53,660.7	0.3%	6	1.0	2,775,000.0
PLX	Petrolimex	Năng lượng	45,169.6	14.0%			
LPB	Ngân hàng Lạc Phát	Tài chính	154,143.8	1.1%	5	5.7	5,118,700.0
SAB	SABECO	TD thiết yếu	59,190.3	58.6%			
SSI	Chứng khoán SSI	Tài chính	64,153.2	31.2%			
STB	Sacombank	Tài chính	129,137.3	11.4%	22	26.3	11,797,900.0
TCB	Techcombank	Tài chính	229,239.9	21.5%	13	17.8	24,029,700.0
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	43,136.4	23.4%	7	4.2	8,751,946.0
VCB	Vietcombank	Tài chính	492,149.3	20.2%			
VHM	Vinhomes	Bất động sản	587,359.9	7.5%	14	12.0	4,653,927.0
VIB	VIBBank	Tài chính	52,762.1	3.9%	5	5.6	8,306,200.0
VIC	VinGroup	Bất động sản	1,719,324.3	3.2%	8	2.1	1,285,025.0
VJC	Vietjet Air	Công nghiệp	103,366.1	6.3%	4	1.2	1,296,500.0
VNM	VINAMILK	TD thiết yếu	115,783.5	48.7%	14	6.0	11,406,602.0
VPB	VPBank	Tài chính	209,455.6	23.9%	17	17.7	19,503,230.0
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	58,853.0	11.9%	7	3.1	4,580,100.0

Nguồn: Bloomberg, FiiiproX, KIS Research

Ghi chú: CW: Chứng quyền và TSCS: Tài sản cơ sở

Bảng 6. CW trên thị trường

(đồng, %)

Stt	Mã	CW			TSCS				% Premium	Số phiên còn lại	Ngày giao dịch cuối cùng
		Tỷ lệ chuyển đổi	Giá phát hành	Giá đóng cửa	TSCS	Giá thực hiện	Giá hòa vốn	Giá đóng cửa			
1	CFPT2520	14.6438 : 1	1,310	10	FPT	128,280	128,426	70,500	(44.6)	9	21/07/2026
2	CHPG2532	2.6778 : 1	1,190	60	HPG	27,849	28,010	22,300	(18.6)	9	21/07/2026
3	CMWG2518	6.9007 : 1	1,370	150	MWG	82,611	83,439	76,200	(7.5)	9	21/07/2026
4	CSTB2525	4.0000 : 1	1,500	4,280	STB	57,200	69,760	71,000	0.8	9	21/07/2026
5	CTPB2506	1.9063 : 1	1,170	40	TPB	16,871	16,947	15,500	(6.2)	9	21/07/2026
6	CVHM2520	4.8148 : 1	1,500	10,060	VHM	107,756	146,226	139,200	(0.4)	9	21/07/2026
7	CVNM2520	6.4852 : 1	1,250	40	VNM	61,239	61,434	56,000	(9.0)	9	21/07/2026
8	CVPB2521	2.9476 : 1	1,120	1,530	VPB	21,763	26,273	26,150	2.2	9	21/07/2026
9	CVPB2522	1.9651 : 1	1,250	1,110	VPB	24,220	26,401	26,150	1.7	9	21/07/2026
10	CVRE2521	1.9315 : 1	1,500	80	VRE	34,477	34,516	25,650	(23.6)	9	21/07/2026
11	CACB2605	2.5868 : 1	3,000	1,360	ACB	18,970	22,954	22,950	(1.1)	16	28/07/2026
12	CVNM2602	5.8148 : 1	3,000	120	VNM	58,148	59,020	56,000	(5.3)	16	28/07/2026
13	CDGC2601	16.0000 : 1	1,100	50	DGC	76,868	77,188	45,350	(40.4)	37	18/08/2026
14	CHPG2612	3.5704 : 1	1,100	40	HPG	29,455	29,562	22,300	(22.8)	37	18/08/2026
15	CMSN2608	10.0000 : 1	1,100	30	MSN	95,999	96,299	68,200	(28.8)	37	18/08/2026
16	CSHB2605	1.9731 : 1	1,100	70	SHB	19,532	19,670	12,650	(33.8)	37	18/08/2026
17	CSSB2602	3.3184 : 1	1,100	100	SSB	17,753	18,052	15,650	(11.5)	37	18/08/2026
18	CSTB2607	8.0000 : 1	1,100	390	STB	69,888	73,088	71,000	(3.8)	37	18/08/2026
19	CTPB2604	2.0000 : 1	1,100	110	TPB	20,688	20,908	15,500	(24.0)	37	18/08/2026
20	CVHM2608	11.5556 : 1	1,100	1,820	VHM	143,374	163,712	139,200	(11.1)	37	18/08/2026
21	CVIC2601	20.0000 : 1	1,100	1,900	VIC	191,818	227,618	216,900	(3.1)	37	18/08/2026
22	CVJC2601	15.3838 : 1	1,100	120	VJC	169,221	171,067	131,700	(20.3)	37	18/08/2026
23	CVNM2604	9.6913 : 1	1,100	60	VNM	81,386	81,967	56,000	(31.8)	37	18/08/2026
24	CVPB2607	3.9302 : 1	1,100	60	VPB	33,964	34,200	26,150	(21.5)	37	18/08/2026
25	CVRE2602	3.8630 : 1	1,100	70	VRE	37,073	37,305	25,650	(29.3)	37	18/08/2026
26	CACB2613	1.7245 : 1	2,300	710	ACB	22,419	23,954	22,950	(5.3)	51	27/08/2026
27	CACB2612	1.7245 : 1	2,700	990	ACB	21,557	23,661	22,950	(4.1)	51	27/08/2026
28	CACB2611	1.7245 : 1	3,100	1,300	ACB	20,694	23,401	22,950	(3.0)	51	27/08/2026
29	CFPT2620	4.0000 : 1	4,000	1,000	FPT	73,000	76,840	70,500	(7.4)	51	27/08/2026
30	CFPT2619	4.0000 : 1	4,300	1,220	FPT	71,000	75,720	70,500	(6.0)	51	27/08/2026
31	CFPT2618	4.0000 : 1	4,700	1,500	FPT	69,000	74,760	70,500	(4.8)	51	27/08/2026
32	CHPG2622	2.0000 : 1	3,200	670	HPG	23,000	24,080	22,300	(5.3)	51	27/08/2026
33	CHPG2624	2.0000 : 1	2,400	340	HPG	25,000	25,440	22,300	(10.3)	51	27/08/2026
34	CHPG2623	2.0000 : 1	2,800	410	HPG	24,000	24,680	22,300	(7.6)	51	27/08/2026
35	CMBB2612	1.9231 : 1	2,900	780	MBB	24,038	25,500	24,150	(3.6)	51	27/08/2026
36	CMBB2611	1.9231 : 1	3,300	1,170	MBB	23,077	25,115	24,150	(2.2)	51	27/08/2026
37	CMBB2613	1.9231 : 1	2,500	560	MBB	25,000	26,000	24,150	(5.5)	51	27/08/2026
38	CMSN2616	4.0000 : 1	4,700	490	MSN	74,000	76,120	68,200	(9.9)	51	27/08/2026
39	CMSN2618	4.0000 : 1	4,300	370	MSN	76,000	77,600	68,200	(11.6)	51	27/08/2026
40	CMSN2617	4.0000 : 1	4,500	430	MSN	75,000	76,880	68,200	(10.8)	51	27/08/2026
41	CMWG2614	4.0000 : 1	4,900	1,300	MWG	77,000	82,080	76,200	(5.9)	51	27/08/2026
42	CMWG2613	4.0000 : 1	5,300	1,570	MWG	75,000	81,160	76,200	(4.9)	51	27/08/2026
43	CMWG2615	4.0000 : 1	4,600	1,090	MWG	79,000	83,200	76,200	(7.2)	51	27/08/2026
44	CSTB2617	4.0000 : 1	3,900	1,360	STB	68,000	74,920	71,000	(6.2)	51	27/08/2026
45	CSTB2616	4.0000 : 1	4,100	1,510	STB	67,000	74,520	71,000	(5.7)	51	27/08/2026

46	CSTB2618	4.0000 : 1	3,700	1,150	STB	69,000	75,320	71,000	(6.7)	51	27/08/2026
47	CTCB2609	2.0000 : 1	3,300	520	TCB	34,000	35,080	32,000	(6.7)	51	27/08/2026
48	CTCB2610	2.0000 : 1	3,000	330	TCB	35,000	35,780	32,000	(8.5)	51	27/08/2026
49	CTCB2608	2.0000 : 1	3,700	690	TCB	33,000	34,460	32,000	(5.0)	51	27/08/2026
50	CVNM2611	3.8765 : 1	3,400	490	VNM	55,240	57,256	56,000	(2.4)	51	27/08/2026
51	CVNM2612	3.8765 : 1	3,000	300	VNM	55,240	56,519	56,000	(1.1)	51	27/08/2026
52	CVNM2610	3.8765 : 1	3,800	740	VNM	55,240	58,225	56,000	(4.0)	51	27/08/2026
53	CLPB2602	3.7798 : 1	3,000	2,710	LPB	42,523	52,350	51,500	0.1	51	27/08/2026
54	CMSN2603	8.0000 : 1	4,000	240	MSN	80,000	82,080	68,200	(16.5)	51	27/08/2026
55	CMWG2607	8.0000 : 1	3,000	160	MWG	100,000	101,280	76,200	(23.8)	51	27/08/2026
56	CSHB2603	1.9731 : 1	3,000	140	SHB	17,264	17,521	12,650	(25.6)	51	27/08/2026
57	CTPB2602	2.0000 : 1	3,000	110	TPB	19,000	19,220	15,500	(17.3)	51	27/08/2026
58	CVIB2603	2.8444 : 1	4,000	100	VIB	18,963	19,247	15,600	(17.5)	51	27/08/2026
59	CACB2514	1.7245 : 1	3,300	640	ACB	23,540	24,816	22,950	(8.6)	56	04/09/2026
60	CFPT2528	7.8100 : 1	3,900	110	FPT	89,913	90,772	70,500	(21.6)	56	04/09/2026
61	CHDB2508	2.3131 : 1	1,900	910	HDB	26,986	29,022	26,450	(7.0)	56	04/09/2026
62	CHPG2538	1.7852 : 1	3,400	270	HPG	26,868	27,296	22,300	(16.4)	56	04/09/2026
63	CMBB2520	1.9231 : 1	3,100	430	MBB	27,596	28,404	24,150	(13.5)	56	04/09/2026
64	CMWG2524	4.0000 : 1	3,800	430	MWG	89,300	90,660	76,200	(14.8)	56	04/09/2026
65	CSTB2532	3.0000 : 1	3,400	1,850	STB	68,700	75,360	71,000	(6.7)	56	04/09/2026
66	CTCB2520	1.9588 : 1	3,500	120	TCB	44,171	44,406	32,000	(26.3)	56	04/09/2026
67	CACB2602	1.7245 : 1	3,200	1,070	ACB	22,419	24,023	22,950	(5.5)	69	17/09/2026
68	CFPT2602	9.8641 : 1	2,900	80	FPT	98,641	99,331	70,500	(28.4)	69	17/09/2026
69	CHPG2602	3.5704 : 1	2,000	500	HPG	25,885	26,492	22,300	(13.9)	69	17/09/2026
70	CMBB2602	1.9231 : 1	3,600	750	MBB	25,000	26,442	24,150	(7.1)	69	17/09/2026
71	CMWG2602	5.0000 : 1	5,000	510	MWG	87,000	89,400	76,200	(13.6)	69	17/09/2026
72	CSTB2602	4.0000 : 1	3,800	5,050	STB	50,000	70,200	71,000	0.1	69	17/09/2026
73	CVHM2602	7.7037 : 1	4,300	8,000	VHM	96,296	155,692	139,200	(6.5)	69	17/09/2026
74	CVPB2602	1.9651 : 1	4,800	890	VPB	29,476	31,225	26,150	(14.0)	69	17/09/2026
75	CACB2511	1.7245 : 1	2,000	1,710	ACB	19,832	23,247	22,950	(2.4)	71	21/09/2026
76	CFPT2518	8.4918 : 1	2,600	70	FPT	104,449	105,043	70,500	(32.3)	71	21/09/2026
77	CHPG2525	1.4865 : 1	2,800	2,660	HPG	21,555	25,405	22,300	(10.2)	71	21/09/2026
78	CMBB2517	1.4423 : 1	2,400	3,930	MBB	19,471	25,053	24,150	(1.9)	71	21/09/2026
79	CHPG2620	4.0000 : 1	1,000	260	HPG	26,999	28,039	22,300	(18.6)	76	24/09/2026
80	CMSN2613	10.0000 : 1	1,000	270	MSN	86,789	89,489	68,200	(23.4)	76	24/09/2026
81	CSHB2611	4.0000 : 1	1,000	310	SHB	14,999	16,079	12,650	(19.0)	76	24/09/2026
82	CSSB2606	4.0000 : 1	1,000	280	SSB	15,999	17,079	15,650	(6.4)	76	24/09/2026
83	CSTB2613	8.0000 : 1	1,000	290	STB	77,777	80,737	71,000	(12.9)	76	24/09/2026
84	CVHM2612	19.2593 : 1	1,100	600	VHM	163,703	174,103	139,200	(16.4)	76	24/09/2026
85	CVIC2605	20.0000 : 1	1,100	850	VIC	244,567	260,767	216,900	(15.4)	76	24/09/2026
86	CVNM2608	9.6913 : 1	1,000	320	VNM	64,930	67,837	56,000	(17.6)	76	24/09/2026
87	CVPB2612	5.0000 : 1	1,000	320	VPB	31,999	33,599	26,150	(20.1)	76	24/09/2026
88	CFPT2608	4.9321 : 1	5,000	120	FPT	94,696	95,288	70,500	(25.3)	77	25/09/2026
89	CHPG2607	1.7852 : 1	3,000	470	HPG	24,993	25,832	22,300	(11.7)	77	25/09/2026
90	CMBB2607	1.9231 : 1	3,200	800	MBB	25,000	26,308	24,150	(6.6)	77	25/09/2026
91	CMSN2605	5.0000 : 1	4,100	550	MSN	79,000	81,550	68,200	(15.9)	77	25/09/2026
92	CMWG2609	5.0000 : 1	4,400	630	MWG	90,000	92,550	76,200	(16.6)	77	25/09/2026
93	CTCB2605	1.9588 : 1	4,700	930	TCB	34,279	36,140	32,000	(9.4)	77	25/09/2026

94	CVHM2607	4.8148 : 1	5,900	7,000	VHM	130,000	162,211	139,200	(10.3)	77	25/09/2026
95	CVPB2606	1.9651 : 1	4,200	770	VPB	29,476	31,107	26,150	(13.7)	77	25/09/2026
96	CFPT2606	9.8641 : 1	5,000	120	FPT	100,614	101,600	70,500	(30.0)	78	28/09/2026
97	CHDB2602	3.0000 : 1	3,000	570	HDB	28,000	29,680	26,450	(9.0)	78	28/09/2026
98	CMBB2606	2.8846 : 1	4,000	1,150	MBB	22,115	25,432	24,150	(3.4)	78	28/09/2026
99	CTCB2603	2.9382 : 1	3,000	430	TCB	35,259	36,464	32,000	(10.2)	78	28/09/2026
100	CACB2516	3.4491 : 1	1,200	320	ACB	24,575	25,748	22,950	(11.9)	94	14/10/2026
101	CFPT2532	11.7150 : 1	1,400	120	FPT	99,578	100,984	70,500	(29.5)	94	14/10/2026
102	CHPG2540	3.5704 : 1	1,400	140	HPG	27,670	28,134	22,300	(18.9)	94	14/10/2026
103	CMBB2522	3.8462 : 1	1,300	380	MBB	27,885	29,154	24,150	(15.7)	94	14/10/2026
104	CMWG2526	8.0000 : 1	2,100	470	MWG	91,000	94,600	76,200	(18.4)	94	14/10/2026
105	CSTB2536	6.0000 : 1	2,300	1,750	STB	64,000	74,860	71,000	(6.1)	94	14/10/2026
106	CTCB2522	3.9176 : 1	2,000	100	TCB	43,584	43,976	32,000	(25.6)	94	14/10/2026
107	CVHM2523	7.7037 : 1	3,000	4,990	VHM	134,815	163,319	139,200	(10.9)	94	14/10/2026
108	CVIC2515	4.0000 : 1	3,000	26,180	VIC	122,500	224,300	216,900	(1.6)	94	14/10/2026
109	CVPB2531	3.9302 : 1	1,900	320	VPB	33,407	34,547	26,150	(22.3)	94	14/10/2026
110	CVRE2525	3.8630 : 1	2,100	270	VRE	46,356	47,360	25,650	(44.3)	94	14/10/2026
111	CHPG2604	2.6778 : 1	2,000	430	HPG	25,885	27,063	22,300	(15.7)	104	22/10/2026
112	CMBB2604	2.8846 : 1	2,000	630	MBB	25,962	27,837	24,150	(11.7)	104	22/10/2026
113	CMWG2604	7.0000 : 1	2,400	690	MWG	85,000	89,760	76,200	(14.0)	104	22/10/2026
114	CSTB2604	5.0000 : 1	2,400	2,500	STB	60,000	73,450	71,000	(4.3)	104	22/10/2026
115	CTCB2601	3.9176 : 1	2,000	480	TCB	36,238	38,001	32,000	(13.9)	104	22/10/2026
116	CACB2609	4.3113 : 1	1,000	400	ACB	24,909	26,935	22,950	(15.8)	106	26/10/2026
117	CFPT2616	16.0000 : 1	1,000	300	FPT	82,456	87,256	70,500	(18.4)	106	26/10/2026
118	CHDB2606	5.0000 : 1	1,000	400	HDB	29,999	31,999	26,450	(15.6)	106	26/10/2026
119	CHPG2621	4.0000 : 1	1,000	310	HPG	27,999	29,239	22,300	(22.0)	106	26/10/2026
120	CSHB2610	4.0000 : 1	1,000	330	SHB	15,999	17,319	12,650	(24.8)	106	26/10/2026
121	CSSB2607	4.0000 : 1	1,000	270	SSB	16,888	18,128	15,650	(11.8)	106	26/10/2026
122	CSTB2614	8.0000 : 1	1,000	360	STB	78,888	82,648	71,000	(14.9)	106	26/10/2026
123	CVIC2606	20.0000 : 1	1,100	1,270	VIC	246,789	270,589	216,900	(18.5)	106	26/10/2026
124	CVJC2602	15.3838 : 1	1,100	660	VJC	152,252	162,405	131,700	(16.0)	106	26/10/2026
125	CACB2608	1.7245 : 1	1,500	1,790	ACB	21,125	24,108	22,950	(5.9)	118	05/11/2026
126	CFPT2613	10.0000 : 1	2,000	670	FPT	79,000	84,100	70,500	(15.4)	118	05/11/2026
127	CHDB2604	3.0000 : 1	2,000	870	HDB	27,300	29,610	26,450	(8.8)	118	05/11/2026
128	CHPG2614	3.5704 : 1	1,500	570	HPG	25,439	26,439	22,300	(13.7)	118	05/11/2026
129	CMSN2610	10.0000 : 1	1,500	290	MSN	80,000	83,000	68,200	(17.4)	118	05/11/2026
130	CSHB2608	2.0000 : 1	1,500	540	SHB	15,300	16,340	12,650	(20.3)	118	05/11/2026
131	CSTB2609	4.0000 : 1	3,000	2,100	STB	66,000	75,880	71,000	(7.4)	118	05/11/2026
132	CVNM2607	9.6913 : 1	2,000	350	VNM	60,086	63,381	56,000	(11.8)	118	05/11/2026
133	CVPB2610	3.9302 : 1	1,500	560	VPB	28,494	30,695	26,150	(12.5)	118	05/11/2026
134	CHPG2619	4.0000 : 1	1,000	280	HPG	28,333	29,453	22,300	(22.6)	139	26/11/2026
135	CLPB2605	5.0000 : 1	1,100	650	LPB	61,999	65,149	51,500	(19.6)	139	26/11/2026
136	CMSN2614	10.0000 : 1	1,000	290	MSN	89,999	92,899	68,200	(26.2)	139	26/11/2026
137	CSHB2609	4.0000 : 1	1,000	420	SHB	16,333	18,013	12,650	(27.7)	139	26/11/2026
138	CSSB2605	4.0000 : 1	1,000	400	SSB	17,111	18,711	15,650	(14.6)	139	26/11/2026
139	CSTB2612	8.0000 : 1	1,100	460	STB	80,888	84,568	71,000	(16.9)	139	26/11/2026
140	CTPB2608	4.0000 : 1	1,000	260	TPB	18,888	19,808	15,500	(19.7)	139	26/11/2026
141	CVHM2613	19.2593 : 1	1,100	760	VHM	167,535	180,824	139,200	(19.5)	139	26/11/2026

142	CVIC2602	20.0000 : 1	1,100	1,390	VIC	248,888	273,888	216,900	(19.4)	139	26/11/2026
143	CVJC2604	15.3838 : 1	1,100	760	VJC	154,606	165,528	131,700	(17.6)	139	26/11/2026
144	CVNM2609	9.6913 : 1	1,100	300	VNM	67,946	70,853	56,000	(21.1)	139	26/11/2026
145	CVPB2613	5.0000 : 1	1,000	350	VPB	32,888	34,638	26,150	(22.5)	139	26/11/2026
146	CVRE2605	4.8288 : 1	1,100	340	VRE	36,173	37,670	25,650	(30.0)	139	26/11/2026
147	CMSN2522	15.0000 : 1	1,200	350	MSN	93,900	99,150	68,200	(30.9)	147	04/12/2026
148	CVIB2513	1.8963 : 1	2,700	510	VIB	19,911	20,897	15,600	(24.0)	147	04/12/2026
149	CVNM2523	9.2645 : 1	1,700	710	VNM	58,460	65,038	56,000	(14.1)	147	04/12/2026
150	CVPB2528	2.9476 : 1	1,700	480	VPB	36,649	38,005	26,150	(29.4)	147	04/12/2026
151	CACB2603	1.7245 : 1	3,600	1,360	ACB	22,419	24,764	22,950	(8.4)	160	17/12/2026
152	CFPT2603	9.8641 : 1	3,300	290	FPT	100,614	103,475	70,500	(31.2)	160	17/12/2026
153	CHPG2603	3.5704 : 1	2,300	500	HPG	25,885	27,420	22,300	(16.8)	160	17/12/2026
154	CMBB2603	1.9231 : 1	3,900	1,030	MBB	25,962	28,000	24,150	(12.3)	160	17/12/2026
155	CMWG2603	5.0000 : 1	5,600	1,500	MWG	88,000	94,850	76,200	(18.6)	160	17/12/2026
156	CSTB2603	4.0000 : 1	4,200	5,240	STB	51,000	74,240	71,000	(5.3)	160	17/12/2026
157	CVHM2603	7.7037 : 1	4,800	9,050	VHM	98,222	164,243	139,200	(11.4)	160	17/12/2026
158	CVPB2603	1.9651 : 1	5,300	1,020	VPB	30,459	32,404	26,150	(17.1)	160	17/12/2026
159	CACB2610	4.3113 : 1	1,100	560	ACB	25,964	28,378	22,950	(20.0)	167	24/12/2026
160	CFPT2617	16.0000 : 1	1,100	390	FPT	85,678	91,918	70,500	(22.6)	167	24/12/2026
161	CHDB2607	8.0000 : 1	1,000	500	HDB	31,999	35,999	26,450	(25.0)	167	24/12/2026
162	CHPG2618	4.0000 : 1	1,100	300	HPG	28,888	30,048	22,300	(24.1)	167	24/12/2026
163	CLPB2606	8.0000 : 1	1,100	500	LPB	63,979	67,899	51,500	(22.8)	167	24/12/2026
164	CMSN2615	10.0000 : 1	1,100	320	MSN	91,789	95,389	68,200	(28.1)	167	24/12/2026
165	CSHB2612	4.0000 : 1	1,100	410	SHB	16,789	18,429	12,650	(29.3)	167	24/12/2026
166	CSSB2604	4.0000 : 1	1,100	430	SSB	17,777	19,057	15,650	(16.1)	167	24/12/2026
167	CSTB2615	10.0000 : 1	1,100	440	STB	81,888	87,188	71,000	(19.4)	167	24/12/2026
168	CTPB2607	4.0000 : 1	1,100	270	TPB	19,399	20,399	15,500	(22.1)	167	24/12/2026
169	CVHM2614	19.2593 : 1	1,100	990	VHM	170,317	187,843	139,200	(22.5)	167	24/12/2026
170	CVIC2603	20.0000 : 1	1,500	1,560	VIC	250,789	280,389	216,900	(21.3)	167	24/12/2026
171	CVJC2603	15.3838 : 1	1,100	910	VJC	158,205	172,204	131,700	(20.8)	167	24/12/2026
172	CVPB2614	5.0000 : 1	1,100	390	VPB	33,456	35,206	26,150	(23.7)	167	24/12/2026
173	CVRE2604	4.8288 : 1	1,100	430	VRE	34,766	36,794	25,650	(28.3)	167	24/12/2026
174	CACB2604	1.7245 : 1	2,168	1,750	ACB	22,419	24,661	22,950	(8.0)	167	24/12/2026
175	CFPT2604	9.8641 : 1	2,168	370	FPT	94,696	98,247	70,500	(27.6)	167	24/12/2026
176	CHPG2605	1.7852 : 1	2,168	1,190	HPG	24,100	26,260	22,300	(13.1)	167	24/12/2026
177	CMBB2605	1.9231 : 1	2,168	1,080	MBB	25,962	27,924	24,150	(12.0)	167	24/12/2026
178	CMSN2601	5.0000 : 1	2,168	800	MSN	80,000	84,200	68,200	(18.6)	167	24/12/2026
179	CVHM2604	9.6296 : 1	2,168	6,300	VHM	102,074	161,007	139,200	(9.6)	167	24/12/2026
180	CVIB2601	1.8963 : 1	2,168	770	VIB	17,066	18,450	15,600	(13.9)	167	24/12/2026
181	CVNM2601	4.8456 : 1	2,168	800	VNM	62,024	65,997	56,000	(15.3)	167	24/12/2026
182	CHPG2616	4.0000 : 1	2,000	690	HPG	24,100	26,460	22,300	(13.8)	168	25/12/2026
183	CLPB2603	6.0000 : 1	2,000	1,120	LPB	53,400	59,760	51,500	(12.3)	168	25/12/2026
184	CMSN2612	8.0000 : 1	3,000	1,040	MSN	76,200	82,920	68,200	(17.3)	168	25/12/2026
185	CSTB2611	6.0000 : 1	3,000	1,460	STB	71,000	80,120	71,000	(12.3)	168	25/12/2026
186	CVHM2610	7.7037 : 1	3,000	2,460	VHM	179,111	194,827	139,200	(25.3)	168	25/12/2026
187	CHPG2606	2.6778 : 1	3,000	1,170	HPG	23,207	26,233	22,300	(13.0)	169	28/12/2026
188	CACB2606	3.4491 : 1	1,900	850	ACB	21,557	24,696	22,950	(8.1)	178	06/01/2027
189	CFPT2609	15.7826 : 1	1,900	310	FPT	97,162	102,055	70,500	(30.3)	178	06/01/2027

190	CHPG2609	3.5704 : 1	2,100	890	HPG	24,100	27,242	22,300	(16.3)	178	06/01/2027
191	CMBB2609	3.8462 : 1	1,900	450	MBB	28,365	30,096	24,150	(18.4)	178	06/01/2027
192	CMWG2610	8.0000 : 1	3,000	500	MWG	102,000	106,000	76,200	(27.2)	178	06/01/2027
193	CSTB2606	5.0000 : 1	3,000	2,100	STB	66,000	78,000	71,000	(9.9)	178	06/01/2027
194	CTCB2606	3.9176 : 1	2,600	500	TCB	38,687	40,646	32,000	(19.5)	178	06/01/2027
195	CVNM2603	7.7530 : 1	2,400	530	VNM	62,024	65,823	56,000	(15.1)	178	06/01/2027
196	CHPG2610	3.5704 : 1	2,000	840	HPG	26,331	29,330	22,300	(22.2)	184	12/01/2027
197	CACB2517	3.4491 : 1	1,300	460	ACB	25,006	26,765	22,950	(15.2)	188	14/01/2027
198	CFPT2533	11.7150 : 1	1,500	270	FPT	103,483	106,880	70,500	(33.4)	188	14/01/2027
199	CHPG2541	3.5704 : 1	1,500	470	HPG	29,456	31,063	22,300	(26.6)	188	14/01/2027
200	CMBB2523	3.8462 : 1	1,400	560	MBB	28,846	31,000	24,150	(20.7)	188	14/01/2027
201	CMWG2527	8.0000 : 1	2,200	800	MWG	95,000	101,400	76,200	(23.8)	188	14/01/2027
202	CSTB2537	6.0000 : 1	2,500	2,130	STB	65,000	77,720	71,000	(9.5)	188	14/01/2027
203	CTCB2523	3.9176 : 1	2,200	310	TCB	44,563	45,738	32,000	(28.4)	188	14/01/2027
204	CVHM2524	7.7037 : 1	3,000	5,060	VHM	141,556	177,840	139,200	(18.1)	188	14/01/2027
205	CVIC2516	4.0000 : 1	3,000	27,670	VIC	125,000	229,800	216,900	(4.0)	188	14/01/2027
206	CVPB2532	3.9302 : 1	2,000	650	VPB	34,389	36,865	26,150	(27.2)	188	14/01/2027
207	CVRE2526	3.8630 : 1	2,300	480	VRE	47,805	49,196	25,650	(46.4)	188	14/01/2027
208	CVIC2604	20.0000 : 1	1,500	1,780	VIC	252,789	284,989	216,900	(22.6)	198	26/01/2027
209	CACB2607	1.7245 : 1	2,000	1,780	ACB	21,384	24,867	22,950	(8.8)	212	09/02/2027
210	CFPT2614	10.0000 : 1	2,000	790	FPT	80,000	87,900	70,500	(19.0)	212	09/02/2027
211	CHDB2605	3.0000 : 1	2,500	1,030	HDB	27,800	31,040	26,450	(13.0)	212	09/02/2027
212	CHPG2615	3.5704 : 1	1,700	600	HPG	25,885	28,027	22,300	(18.6)	212	09/02/2027
213	CSHB2607	2.0000 : 1	2,000	770	SHB	15,500	16,940	12,650	(23.1)	212	09/02/2027
214	CFPT2610	11.8370 : 1	1,100	420	FPT	83,845	88,698	70,500	(19.8)	216	11/02/2027
215	CMSN2609	8.0000 : 1	1,600	620	MSN	85,000	89,880	68,200	(23.7)	216	11/02/2027
216	CTPB2605	2.0000 : 1	1,500	630	TPB	18,000	19,320	15,500	(17.7)	216	11/02/2027
217	CVHM2609	8.6667 : 1	2,300	5,220	VHM	125,185	167,998	139,200	(13.3)	216	11/02/2027
218	CVIB2604	1.8963 : 1	1,500	730	VIB	17,540	18,905	15,600	(16.0)	216	11/02/2027
219	CVNM2605	5.8148 : 1	2,000	570	VNM	62,993	66,366	56,000	(15.8)	216	11/02/2027
220	CVPB2608	1.9651 : 1	2,100	1,120	VPB	29,476	31,598	26,150	(15.0)	216	11/02/2027
221	CVRE2603	2.8973 : 1	1,400	1,160	VRE	29,938	33,241	25,650	(20.7)	216	11/02/2027
222	CHPG2625	2.0000 : 1	2,400	1,030	HPG	25,000	27,020	22,300	(15.6)	218	15/02/2027
223	CMBB2614	1.9231 : 1	2,400	1,450	MBB	25,000	27,635	24,150	(11.1)	218	15/02/2027
224	CMWG2616	7.0000 : 1	2,400	1,170	MWG	82,000	89,840	76,200	(14.0)	218	15/02/2027
225	CSTB2619	5.0000 : 1	2,400	1,080	STB	79,000	84,300	71,000	(16.6)	218	15/02/2027
226	CTCB2611	3.0000 : 1	2,000	1,060	TCB	34,000	37,000	32,000	(11.5)	218	15/02/2027
227	CVPB2615	2.0000 : 1	2,400	1,090	VPB	28,500	30,640	26,150	(12.4)	218	15/02/2027
228	CFPT2612	22.6875 : 1	1,500	520	FPT	75,954	87,298	70,500	(18.5)	237	04/03/2027
229	CHPG2613	4.4630 : 1	1,500	700	HPG	26,778	29,188	22,300	(21.9)	237	04/03/2027
230	CMBB2610	2.8846 : 1	1,500	1,260	MBB	29,808	33,443	24,150	(26.5)	237	04/03/2027
231	CMWG2611	10.0000 : 1	1,500	800	MWG	101,000	108,500	76,200	(28.8)	237	04/03/2027
232	CSHB2606	2.0000 : 1	1,500	1,070	SHB	17,000	19,140	12,650	(31.9)	237	04/03/2027
233	CVIB2605	2.0000 : 1	1,500	960	VIB	19,000	20,840	15,600	(23.8)	237	04/03/2027
234	CACB2515	1.7245 : 1	3,900	1,200	ACB	27,420	29,714	22,950	(23.6)	237	04/03/2027
235	CFPT2529	7.8100 : 1	4,700	540	FPT	104,362	108,501	70,500	(34.4)	237	04/03/2027
236	CHDB2509	2.3131 : 1	2,200	2,030	HDB	28,682	33,540	26,450	(19.5)	237	04/03/2027
237	CHPG2539	1.7852 : 1	4,000	980	HPG	30,616	32,348	22,300	(29.5)	237	04/03/2027

238	CMBB2521	1.9231 : 1	3,700	1,260	MBB	31,154	33,481	24,150	(26.6)	237	04/03/2027
239	CMWG2525	4.0000 : 1	4,500	2,880	MWG	82,000	93,320	76,200	(17.3)	237	04/03/2027
240	CSTB2533	3.0000 : 1	4,000	3,930	STB	71,000	83,420	71,000	(15.7)	237	04/03/2027
241	CTCB2521	1.9588 : 1	4,200	1,620	TCB	41,723	45,033	32,000	(27.3)	237	04/03/2027
242	CFPT2615	9.8641 : 1	2,000	1,200	FPT	73,981	85,127	70,500	(16.4)	258	25/03/2027
243	CHPG2617	4.0000 : 1	2,000	670	HPG	25,400	28,080	22,300	(18.8)	258	25/03/2027
244	CLPB2604	6.0000 : 1	3,000	1,530	LPB	56,200	63,160	51,500	(17.0)	258	25/03/2027
245	CMSN2611	8.0000 : 1	3,000	930	MSN	80,200	87,800	68,200	(21.9)	258	25/03/2027
246	CMWG2612	8.0000 : 1	3,000	1,480	MWG	84,200	95,560	76,200	(19.2)	258	25/03/2027
247	CSTB2610	6.0000 : 1	3,000	1,800	STB	74,700	84,600	71,000	(16.9)	258	25/03/2027
248	CVHM2611	7.7037 : 1	3,000	3,010	VHM	182,963	204,302	139,200	(28.7)	258	25/03/2027
249	CVPB2611	4.0000 : 1	2,000	810	VPB	28,400	31,800	26,150	(15.6)	258	25/03/2027
250	CFPT2611	19.7283 : 1	1,500	630	FPT	79,899	92,328	70,500	(22.9)	268	06/04/2027
251	CSTB2608	6.0000 : 1	1,500	2,430	STB	79,000	93,220	71,000	(24.6)	268	06/04/2027
252	CTCB2607	3.9176 : 1	1,500	1,280	TCB	35,259	40,274	32,000	(18.7)	268	06/04/2027
253	CVNM2606	6.7839 : 1	1,500	990	VNM	63,962	70,678	56,000	(20.9)	268	06/04/2027
254	CVPB2609	3.9302 : 1	1,500	1,180	VPB	29,476	34,114	26,150	(21.3)	268	06/04/2027
255	CHDB2603	4.0000 : 1	1,500	1,340	HDB	29,000	34,360	26,450	(21.4)	300	06/05/2027
256	CSSB2603	2.4888 : 1	1,500	1,390	SSB	15,763	19,222	15,650	(16.9)	300	06/05/2027
257	CTPB2606	3.0000 : 1	1,500	860	TPB	18,000	20,460	15,500	(22.3)	300	06/05/2027

Nguồn: Bloomberg, FiinproX, KIS Research

CW: Chứng quyền, Sắp xếp theo Ngày giao dịch cuối cùng

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của KIS Vietnam Securities Corp., công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS Vietnam Securities Corp..

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. KIS Vietnam Securities Corp. không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. KIS Vietnam Securities Corp., hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của KIS Vietnam Securities Corp.. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2026 của KIS Vietnam Securities Corp.. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS Vietnam Securities Corp..